

Dàn ý Đóng vai An Dương Vương kể lại truyện

Dàn ý 1

I. Mở bài

Giới thiệu về truyện theo ngôi kể thứ nhất bằng lời của An Dương Vương.

II. Thân bài

- Kể lại truyện với các tính tiết theo ngôi kể của An Dương Vương:
- Xây thành nhưng đắp tới đâu lại lở ở đấy, nhờ Thần Kim Quy mà xây được thành vững trãi.
- Rùa Vàng trước khi về, tặng lại cho ta nỏ thần, từ đó giữ an cho nước nhà.
- Ta gả cho con gái cho Trọng Thủy- con trai của Triệu Đà và để con rể ở lại trong cung
- Nhưng ta thật sai lầm, Trọng Thủy lừa con gái ta và đánh tráo nỏ thần đem về nước.
- Biết tin Triệu Đà mang quân sang đánh, ta vẫn ung dung đánh cờ vì nghĩ còn nỏ thần ta chẳng thua. Nhưng khi biết sự thật thì nguy rồi, giặc vây đến tận thành, ta đành phải bỏ chạy về phương Nam
- Nhưng Mị Châu con ta lại rải lông ngỗng dẫn giặc theo sau. Chạy đến bờ biển, kêu Rùa vàng năm nào và biết con gái là kẻ phản nghịch hại quốc, bèn tức giận mà chém Mị Châu.
- Ta theo Rùa Vàng xuống biển, máu con gái ta xuống nước, trai sò ăn vào biến thành hạt châu. Trọng Thủy ôm xác con ta, đem hoả tang biến thành ngọc thạch, hẩn nhớ thương con ta mà lao đầu xuống giếng chết.
- Vì đó mà ngọc rửa ở giếng đó thì càng sáng và đẹp

III. Kết bài

Cảm nghĩ của nhân vật tôi

Dàn ý 2

I. Mở bài:

- Giới thiệu về chính mình theo nhân vật An Dương Vương và dẫn dắt đến câu truyện

Ta là An Dương Vương, vị vua của nước Âu Lạc năm nào. Nhớ năm xưa ta dựng nước rồi làm mất nước mà đau đớn vô vàn. Đó có lẽ là bài học đắt giá nhất cuộc đời ta, và có lẽ là bài học thấm thía mà bất cứ ai cũng nên ghi khắc trong lòng.

II. Thân bài:

Kể lại các sự kiện theo diễn biến của câu chuyện qua lời kể của nhân vật An Dương Vương:

- Năm đó, sau khi lên ngôi vua, ta bèn nghĩ việc xây dựng một thành lũy kiên cố để bảo vệ đất nước nhưng oái oăm thay khi xây thành hễ đắp tới đâu lại lở tới đấy.
- Khi nghe mọi người nói rằng vùng đất nơi còn vương vấn những hồn ma của các vị tướng bại trận mà họ không cho ta thuận lợi đắp thành, ta lập đàn trai giới, cầu xin thần linh phù hộ
- Đường như ông trời đã ở nghe được lời muôn dân khẩn cầu, ngày mồng bảy tháng ba, một cụ già từ phương Đông đứng trước cửa thành mà than rằng: “Xây dựng thành này bao giờ cho xong được”, lấy làm lạ, ta bèn cho mời cụ vào thành
- Khi biết đây là người trời phái đến giúp sức, ta mừng rỡ đón cụ già vào trong điện, thi lễ hỏi lý do đắp thành mãi không xong thì cụ già trả lời: “Sẽ có xứ Thanh Giang tới cùng nhà vua xây dựng thành mới thành công”, rồi từ biệt ra về.
- Sau đó, trong một lần ta bơi thuyền trên hồ, một con Rùa Vàng bất ngờ nổi lên mặt nước, nói sõi tiếng người, xưng là sứ Thanh Giang, ta mừng rỡ vội vã dùng xe nghênh đón, rước Rùa Vàng vào thành.
- Nhờ sự giúp đỡ của Rùa Vàng, sau nửa tháng thì thành được xây xong, với hình dạng xoắn ốc, người ta gọi là thành Cổ Loa
- Rùa Vàng ở với thành ta được ba năm rồi ra về, ta bèn hỏi Rùa Vàng cách ứng phó khi giặc trở lại xâm lược nước mình
- Trước khi đi, Rùa Vàng tháo vuốt đưa ta, dặn: “Đem vật này làm lẫy nỏ, nhằm quân giặc mà bắn thì không lo gì nữa”
- Nghe lời thần Kim Quy, ta ngay lập tức lệnh cho Cao Lỗ - một vị tướng vô cùng tài giỏi - làm nỏ, lấy vuốt rùa làm lẫy và đặt tên là “Linh quang Kim Quy thần cơ”
- Chẳng bao lâu sau, quân Triệu Đà cử binh xâm lược nước ta, ta lấy nỏ thần ra bắn, làm quân giặc khiếp sợ và thua trận, chạy về Trâu Sơn đắp lũy và xin hoà.
- Một thời gian sau, Triệu Đà cầu hôn cho con trai, tỏ ý dùng cuộc hôn nhân giữ mối hoà hiếu cho hai quốc gia
- Ta cả tin chấp thuận gả con gái xinh đẹp Mị Châu cho Trọng Thủy và để cho hấn ở lại cung
- Nhưng quyết định đó quả thật là sai lầm vì ta đã vô cùng chủ quan không nghĩ đến rằng, con rể lại dụ dỗ Mị Châu cho xem nỏ thần rồi đánh tráo nỏ thần mang về phương Bắc.
- Có được nỏ thần, Triệu Đà mang quân đến đánh, ỷ vào nỏ thần trong tay, ta không hề lộ sợ
- Nhưng éo le thay, khi ta biết nỏ kia không phải nỏ thần thì quá muộn, giặc đã tiến sát thành, ta phải cùng Mị Châu lên ngựa bỏ chạy về phương Nam.
- Càng chạy thì ta vẫn thấy giặc đuổi theo sau. Đến tới bờ biển, ta biết đó là đường cùng.
- Ta bèn kêu rằng: “Trời hại ta, sứ Thanh Giang ở đâu mau mau lại cứu” Rùa Vàng từ dưới nước xuất hiện, hét lớn: “Kẻ nào ngồi sau ngựa chính là giặc đó”.
- Ta bất ngờ quay lại, và không thể tin vào mắt mình khi nhìn thấy đường rải đầy lông ngỗng, đây chính là lí do mà giặc có thể lần theo ta
- Trên tay con gái Mị Châu là áo lông ngỗng, ta hiểu ra chuyện, vô cùng tức giận và đau lòng mà tuốt kiếm chém Mị Châu
- Mị Châu thấy vậy, bèn khấn với ta: “Thiếp là phận gái, nếu có lòng phản nghịch mưu hại cha, chết đi sẽ biến thành cát bụi. Nếu một lòng trung hiếu mà bị người lừa dối thì chết đi sẽ biến thành châu ngọc để rửa sạch mối nhục thù”

- Dù đau lòng nhưng đứng trước kẻ phản nghịch, tội đồ quốc gia ta không thể tha thứ với cương vị một người đứng đầu đất nước.
- Ta theo Rùa Vàng rẽ nước xuống biển.
- Về sau, ta được nghe rằng khi ấy Mị Châu con ta chết ở bờ biển, máu chảy xuống nước, trai ăn vào tạo thành hạt châu. Trong Thủy đến đó, thấy con ta đã chết, ôm xác về táng ở Loa Thành, xác biến thành ngọc thạch.
- Thì ra khi con gái ta chết, Trọng Thủy cũng đau đớn, nhớ mong mà tự tử ở giếng. Nước giếng đó rửa ngọc ở biển Đông thì ngọc vô cùng sáng và đẹp.

III. Kết bài:

- Nêu lên bài học và ý nghĩa từ truyền thuyết

Đóng vai An Dương Vương kể lại truyện - Mẫu 9

Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam, nếu cổ tích có "Tám Cầm", truyện ngụ ngôn có "Thầy bói xem voi" thì truyền thuyết có "Ta và Mị Châu - Trọng Thủy". Truyền thuyết là "nghệ thuật lựa chọn các sự kiện và nhân vật để xây dựng các hình tượng nghệ thuật, phản ánh tập trung nhất lịch sử của địa phương, quốc gia, dân tộc... Nếu lịch sử cố gắng phản ánh chính xác các sự kiện và nhân vật, thì truyền thuyết lại quan tâm hơn đến sự lay động tình cảm và niềm tin của người nghe sau những sự kiện và nhân vật đó." Đây có thể xem là câu chuyện bi kịch đầu tiên trong văn học dân tộc, nó đã lấy đi không ít nước mắt cũng như sự căm phẫn của người đọc. Tuy nhiên, cũng chính vì thế mà ta đã rút ra được bài học cho chính mình: đừng quá chủ quan, khinh thường địch mà chuốc lấy thất bại. Truyền thuyết "Ta và Mị Châu, Trọng Thủy", trích truyện "Rùa Vàng" trong "Lĩnh Nam chích quái", đã nói lên chiến công của ta là vua Âu Lạc xây thành, chế nỏ, giữ nước thành công và bi kịch tình yêu của Mị Châu gắn liền bi kịch mất nước của ta.

Trong buổi đầu dựng nước, ta đã rất có công với dân tộc. Ta cho xây thành Cổ Loa với hi vọng nhân dân sẽ được ấm no hạnh phúc. Việc xây thành mãi vẫn không thành công, ta bèn cầu trời phật, giữ cho tâm mình trong sạch. Điều đó đủ để thấy tâm huyết của ta dành cho dân tộc là như thế nào. Nhờ sự giúp đỡ của sứ Thanh Giang cùng với tấm lòng yêu nước thương dân của ta, chỉ nửa tháng sau, thành đã được xây xong. Có lẽ ta đã vui mừng khôn xiết khi thấy điều đó. Ta còn lo cho vận mệnh đất nước khi tâm sự mỗi bữa khoản lại bị Đà xâm chiếm với thần Kim Quy. Thần đã cho ta một cái vuốt. Ta đã làm thành nỏ, cái nỏ ấy có thể bắn ra hàng ngàn mũi tên chỉ trong một lần bắn (nhân dân gọi là nỏ thần). Nước Âu Lạc nhờ thế nên đã được sống trong thái bình thịnh trị. Ta thấy rằng ta quả là một vị minh quân, một người biết nhìn xa trông rộng, biết lo trước những mối lo của thiên hạ.

Nhưng cũng chính vì thế cũng đã hình thành tính tự mãn của ta. Khi Đà sang cầu hôn, ta đã đồng ý gả con gái mình cho con trai Đà là Trọng Thủy. Cuộc hôn nhân giữa hai nước vốn đã có hiềm khích là sự dự báo cho những mối hiểm họa về sau.

"Một đôi kẻ Việt người Tàu"

"Nửa phần ân ái nửa phần oán thương"

"Một đôi kẻ Việt người Tàu" lấy nhau như thế là một sự nguy hiểm khôn lường. Thế nhưng ta không hề màng tới điều đó. Có lẽ ta chỉ mong hai nước sớm thuận hòa qua cuộc hôn nhân này và nhân dân sẽ không phải chịu cảnh khổ đau. Nhưng ta không biết được, kẻ thù dù quỳ dưới chân ta thì chúng vẫn vô cùng nguy hiểm. Ta nghĩ cho dân, nghĩ đến cái lợi trước mắt nhưng lại không nghĩ đến những điều nguy hiểm sắp đến. Vì thế, ta đã đưa cả cơ đồ "đắm biển sâu".

Sự tự mãn là bạn đồng hành của thất bại. Có nỗ lực trong tay, ta dường như đã nắm chắc phần thắng trong tay. Đỉnh điểm là lúc được báo Triệu Đà sang đánh chiếm thì ta "vẫn điềm nhiên ngồi đánh cờ, cười mà nói rằng: 'Đà không sợ nỗ lực sao?'" ta đã bước vào vết xe đổ của người xưa, để rồi lúc nguy cấp nhất, ta mới lấy nỗ lực ra bán và biết là nỗ lực giả, liền dắt con gái bỏ chạy về phương Nam. Trong lúc cấp bách, ta chỉ biết mỗi việc bỏ chạy chứ không còn cách đối kháng nào khác. Khi ra đến biển Đông, ta còn không nhận ra được đâu là giặc, ta chỉ ngửa mặt kêu "trời" mà không biết phải làm gì. Đến khi thần Rùa Vàng hiện lên và nói: "Kẻ ngồi sau lưng chính là giặc đó!" thì ta đã rút gươm chém con gái của mình. Hành động dứt khoát, không do dự ấy đã chứng minh ta là một vị minh quân. Ta đặt việc nước lên trên việc nhà, không để việc riêng làm lung lay ý chí. Thần Rùa Vàng hay chính thái độ của nhân dân lao động đã bổ sung mọi khiếm khuyết cho ta. Khi ta không xây được thành, thần hiện lên giúp đỡ, khi ta lo cho vận mệnh đất nước, thần cũng hết sức chỉ bảo ta và lúc này, khi nguy cấp nhất, thần cũng hiện lên để giúp ta. Phải chăng đó là sự ngưỡng mộ, sự tha thứ cho một vị minh quân của nhân dân? Chi tiết "vua cầm sừng tê bảy tấc, Rùa Vàng rẽ nước dẫn vua đi xuống biển" đã chứng minh điều đó. Biển cả đã mở rộng tấm lòng đón ta về. Những con sóng trôi dạt vào bờ lại bị bật ra năm nào liệu có còn nhớ hình ảnh hai cha con tội nghiệp?

Nếu như kì tích xây thành Cổ Loa là một chiến thắng vẻ vang mang tính huyền thoại thì sự thất bại lần này của ta mang tính hiện thực sâu sắc. Và bi kịch nước mất nhà tan ấy xuất phát từ mối tình duyên của Mị Châu và Trọng Thủy. Mị Châu là con An Dương Vương, là vợ Trọng Thủy và là con dâu của Triệu Đà. Nàng rất ngây thơ, yêu Trọng Thủy với một tình yêu trong sáng của con gái. Nàng đã trao cho Trọng Thủy tất cả trái tim mình.

Mẫu chốt chính là lúc nàng chỉ cho Trọng Thủy xem nỏ thần. Nỏ thần là bí mật quốc gia, là việc đại sự, thế mà nàng lại "vô tư" đến mức đưa cho Trọng Thủy xem. Nàng u mê, ngu muội đến mức lầm lẫn giữa "tình nhi nữ" và "việc quân vương". Còn gì đau xót hơn chăng? Nếu xét về khía cạnh một người vợ thì Mị Châu là một mẫu hình lí tưởng cho chữ "tòng" thời ấy. Nhưng không chỉ là một người vợ, Mị Châu còn là công chúa của nước Âu Lạc. Khi đã tráo được nỏ thần, Trọng Thủy biện cố về thăm cha. Trước khi đi, chàng nói với Mị Châu: "Tình vợ chồng không thể lãng quên, nghĩa mẹ cha không thể dứt bỏ. Ta nay trở về thăm cha, nếu như đến lúc hai nước thất hòa, Bắc Nam cách biệt, ta lại tìm nàng, lấy gì làm dấu?". Câu nói đầy ẩn ý của Trọng Thủy thế mà Mị Châu không nhận ra. Nàng yêu Trọng Thủy đến mức còn không thèm đặt ra câu hỏi tại sao hai nước phải thất hòa, tại sao Bắc Nam phải cách biệt trong khi ta đã là "người một nhà". Nàng chỉ hướng về hạnh phúc lứa đôi, mong đến ngày sum họp: "Thiếp phận nữ nhi, nếu gặp cảnh biệt li thì đau đớn khôn xiết. Thiếp có áo gấm lông ngỗng thường mặc trên mình, đi đến đâu sẽ bứt lông mà rắc ở ngã ba đường để làm dấu, như vậy sẽ có thể cứu được nhau". Câu nói của Mị Châu là lời nói của một người vợ yêu chồng tha thiết. Nhưng nàng không biết rằng hành động của nàng đã cho Triệu Đà chiến thắng vua cha, cho Trọng Thủy đuổi theo giết cha mình.

"Lông ngỗng rơi trắng đường chạy nạn

Những chiếc lông không tự biết giấu mình"

Khi bị giặc truy đuổi, Mị Châu đã mặc chiếc áo lông ngỗng trên mình. Chiếc áo hóa trang lông ngỗng là trang phục của người phụ nữ Việt xưa trong những dịp lễ hội. Thế nhưng Mị Châu lại mặc nó vào lúc nguy cấp như thế này. Điều đó cho thấy nàng đã không còn lí trí sáng suốt nữa. Mọi hành động của nàng đều bị tình cảm vợ chồng chi phối. Trước khi bị vua cha chém đầu, nàng đã nói: "Thiếp là phận gái, nếu có lòng phản nghịch mưu hại cha, chết đi sẽ biến thành cát bụi. Nếu một lòng trung hiếu mà bị người lừa dối thì chết đi sẽ biến thành châu ngọc để rửa sạch mối nhục thù". Nàng đã nhận ra được chân tướng sự việc, rằng người nàng o một ngàn năm nô lệ.

Không như cổ tích, cái kết luôn có hậu cho mọi người. Truyền thuyết buộc ta phải suy ngẫm thật nhiều sau đó. Chúng ta phải biết đặt cái chung lên trên cái riêng, nhất là phải cảnh giác, đừng như ta "nuôi ong tay áo, nuôi cáo trong nhà". Và trong tình yêu phải luôn luôn sáng suốt, đừng nên làm đường lạc lối để rồi phải trả một cái giá